

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAM RANH
TỈNH KHÁNH HÒA**

Bản án số:03/2023/HS-ST

Ngày: 10/01/2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAM RANH, TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Vân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đại Hải

2. Ông Phan Văn Hoạt

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông Tạ Việt Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 01 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 154/2022/HSST ngày 09 tháng 11 năm 2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số:133/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Đỗ Cao V, sinh năm: 1988 tại Khánh Hòa; Nơi cư trú: Tổ dân phố T, phường Cam T, thành phố C, tỉnh K; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đỗ Văn S (đã chết) và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1960; vợ, con: Chưa.

Tiền án:

- Ngày 09/12/2010, bị Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xử phạt 07 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 08/5/2017.

- Ngày 07/6/2018, bị Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh xử phạt 03 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/9/2020.

Tiền sự: Không

Nhân thân:

- Ngày 04/7/2022, bị Công an phường Cam Thuận xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” vào ngày 28/6/2022 tại tổ dân phố Thuận Lợi, phường Cam Thuận, thành phố Cam Ranh.

- Ngày 04/7/2022, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Cam Thuận quyết định áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy, thời hạn 01 năm kể từ ngày 04/7/2022.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 17/8/2022 đến nay (Có mặt).

** Người làm chứng:*

1. Anh Nguyễn Thành T, sinh năm: 1978
Nơi cư trú: Thôn Tân Lập, xã Cam Phước Tây, huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa (Vắng mặt)
2. Chị Phạm Thị Thanh T, sinh năm: 1985
Anh Lê Trần Ngọc K, sinh năm: 1986
HKTT: Thôn H, xã C, thành phố C, tỉnh K
Chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố Đ, thành phố C, tỉnh K (Vắng mặt).
3. Chị Vòng Duy L, sinh năm: 1993
Nơi cư trú: Tổ dân phố T, phường C, thành phố C, tỉnh K (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đỗ Cao V là người đã bị kết án thuộc trường hợp tái phạm, chưa được xóa án tích.

Khoảng 11 giờ ngày 13/6/2022, V đến khu vực lầu 7, thuộc phường Vĩnh Phước, thành phố Nha T mua 01 bạch ma túy của 01 người (chưa rõ lai lịch) với giá 1.500.000 đồng. V về lại Cam Ranh, thuê phòng số 09 nhà Nghỉ Quỳnh Chi ở tổ dân phố Thuận Lộc, phường Cam Thuận, thành phố Cam Ranh để sử dụng ma túy. Tại đây, V lấy một ít ma túy và bộ dụng cụ nỏ để sử dụng. Sau khi sử dụng xong V cất nỏ còn ma túy vào phía góc giường dưới nền nhà. Số ma túy còn lại V cất giấu trong túi màu đen đang đeo trên người.

Khoảng 08 giờ ngày 14/6/2022, V nhận được điện thoại của Lê Trần Ngọc K nhờ V thế điện thoại. V đồng ý và nói K đến phòng số 09 nhà nghỉ Quỳnh Chi đưa điện thoại cho V. Khoảng 14 giờ cùng ngày, K chở Phạm Thị Thanh T là vợ đến phòng số 09 gặp V. Đến nơi K ngồi nói chuyện với V, còn T đi vào phòng tắm để tắm. Đến khoảng 15 giờ Nguyễn Thành T đến gặp V để mượn tiền đi ăn, V nói T vào phòng chờ V chuyển tiền. Trong lúc chờ V chuyển tiền, T phát hiện dưới nền nhà góc giường có bộ nỏ, T cầm lên thấy có ma túy đá nên đã sử dụng. T và K không sử dụng ma túy.

Đến khoảng 15 giờ 30 phút ngày 14/6/2022, khi V đang ở trong phòng số 09 nhà nghỉ Quỳnh Chi thì bị phát hiện. Thu giữ trong túi màu đen V đang đeo trên người 01 bạch ni lông, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng; 01 chai nhựa hiệu Sauna, trên nắp có đục 02 lỗ; 01 lỗ gắn đoạn ống hút thủy tinh; 01 lỗ gắn đoạn ống nhựa và số tiền 500.000 đồng.

Tại bản kết luận giám định số 246/GĐ - GT/2022/KL - KTHS ngày 27/6/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự công an tỉnh Khánh Hòa kết luận: Tinh thể màu trắng trong mẫu ký hiệu A là ma túy, có khối lượng 1,7063g, loại Methamphetamine.

Tại Bản cáo trạng số 94/CT-VKSCR-HS ngày 09 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cam Ranh đã truy tố bị cáo Đỗ Cao V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cam Ranh thực hành quyền công tố giữ nguyên nội dung đã truy tố đối với bị cáo Đỗ Cao V và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đỗ Cao V từ 05 đến 06 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị Tịch thu tiêu hủy 1,4495g ma túy loại Methamphetamin còn lại sau giám định; 01 (một) chai nhựa nhãn hiệu Sanna, trên nắp đục 02 lỗ, 01 lỗ gắn 01 đoạn ống nhựa, 01 lỗ gắn đoạn ống thủy tinh; 01 (một) túi đeo chéo (túi bao tử) màu đen, làm bằng da.

Trả lại cho bị cáo số tiền 500.000 đồng đang tạm giữ tại Kho bạc nhà nước Cam Ranh

Bị cáo Đỗ Cao V thừa nhận toàn bộ hành vi mà bị cáo đã thực hiện đúng như Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cam Ranh đã truy tố. Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người làm chứng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về yêu cầu triệu tập người làm chứng và sự vắng mặt của người làm chứng:

Tại phiên tòa bị cáo đề nghị Tòa án triệu tập người làm chứng Nguyễn Thành T, Phạm Thị Thanh T, Lê Trần Ngọc K, Vòng Duy L tham gia phiên tòa để làm rõ vụ án. Xét thấy, Tòa án đã triệu tập người làm chứng Nguyễn Thành T, Phạm Thị Thanh T, Lê Trần Ngọc K, Vòng Duy L nhưng những người này vắng mặt không rõ lý do. Mặt khác, người làm chứng đã có lời khai trong hồ sơ, sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến xét xử bị cáo. Căn cứ vào Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử không chấp nhận đề nghị của bị cáo và xét xử vụ án theo quy định.

[2] Về nội dung vụ án:

Trong hồ sơ và tại phiên tòa, bị cáo Đỗ Cao V đã khai nhận toàn bộ hành vi của bị cáo. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với bản kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, đủ cơ sở để kết luận:

Đỗ Cao V là người đã bị kết án thuộc trường hợp tái phạm, chưa được xóa án tích. Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 14/6/2022, tại phòng nghỉ số 09 nhà nghỉ Quỳnh Chi thuộc tổ dân phố Thuận Lộc, phường Cam Thuận, thành phố Cam Ranh. Đỗ Cao V có hành vi tàng trữ 1,7063g ma túy, loại Methamphetamine.

Hành vi tàng trữ ma túy của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi của bị cáo:

Bị cáo Đỗ Cao V là người có năng lực trách nhiệm hình sự và đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi tàng trữ chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quy định của nhà nước về quản lý và sử dụng các chất ma túy, gây nguy hại, mất trật tự an toàn xã hội và hoang mang lo lắng trong cộng đồng dân cư. Bị cáo có nhân thân xấu đã từng bị Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh đưa ra xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nhưng sau khi chấp hành xong hình phạt về địa phương, bị cáo không chịu tu dưỡng và không lấy đó làm bài học kinh nghiệm. Do đó, cần phải xử lý nghiêm và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

[4] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự nên giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo sớm trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, lao động tự do nên Hội đồng xét xử không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 1,4495g ma túy loại Methamphetamine còn lại sau khi giám định được niêm phong trong phong bì ký hiệu A; 01 (một) chai nhựa nhãn hiệu Sanna, trên nắp đậy 02 lỗ, 01 lỗ gắn 01 đoạn ống nhựa, 01 lỗ gắn đoạn ống thủy tinh; 01 (một) túi đeo chéo (túi bao tử) màu đen, làm bằng da.

Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/11/2022, giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cam Ranh và Chi cục thi hành án dân sự Cam Ranh.

Trả lại cho bị cáo Đỗ Cao V số tiền 500.000 đồng đã nộp vào tài khoản số 3949.0.9041629.00000 của Công an thành phố Cam Ranh tại Kho bạc nhà nước Cam Ranh theo giấy nộp tiền ngày 03/10/2022.

[7] Về các vấn đề khác:

Đối với Nguyễn Thành T đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 14/6/2022 tại phòng số 09 nhà nghỉ Quỳnh Chi thuộc tổ dân phố Thuận Lộc, phường Cam Thuận, thành phố Cam Ranh. Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra quyết định xử lý vi phạm hành chính nên không xét.

[8] Về án phí: Bị cáo Đỗ Cao V phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Đỗ Cao V phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Xử phạt bị cáo Đỗ Cao V 05 (Năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

3. Về vật chứng vụ án:

Tịch thu tiêu hủy 1,4495g ma túy loại Methamphetamin còn lại sau khi giám định được niêm phong trong phong bì ký hiệu A; 01 (một) chai nhựa nhãn hiệu Sanna, trên nắp đậy 02 lỗ, 01 lỗ gắn 01 đoạn ống nhựa, 01 lỗ gắn đoạn ống thủy tinh; 01 (một) túi đeo chéo (túi bao tử) màu đen, làm bằng da. Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/11/2022, giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cam Ranh và Chi cục thi hành án dân sự Cam Ranh.

Trả lại cho bị cáo Đỗ Cao V số tiền 500.000 đồng đã nộp vào tài khoản số 3949.0.9041629.00000 của Công an thành phố Cam Ranh tại Kho bạc nhà nước Cam Ranh theo giấy nộp tiền ngày 03/10/2022.

4. Về án phí:

Bị cáo Đỗ Cao V phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thành phố Cam Ranh;
- Công an thành phố Cam Ranh (02 bản);
- Chi cục THADS thành phố Cam Ranh;
- Sở tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- Bị cáo.
- Bị hại;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Dương Thị Vân

4. Về án phí:

Bị cáo Đỗ Cao V phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

CHỦ TỌA PHIÊN TÒA